

Bản án số: 55 /2023/DS-ST
Ngày: 24.8.2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Tám

Bà Lê Thị Nhở

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nguyễn Viết Cường - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 24.08.2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2023/QĐXXST-DS ngày 01.08.2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 77/2023/QĐST-DS ngày 15.08.2023, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** **Ngân hàng TMCP CTVN**; địa chỉ trụ sở: số 108 đường T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: ông Trần Bình Minh, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP CTVN.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc A, chức vụ: Phó phòng Tổng hợp - Ngân hàng TMCP CTVN - chi nhánh Đà Nẵng, địa chỉ: Số 218 đường N, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (Theo văn bản ủy quyền số 0175/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT1 ngày 14/02/2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP CTVN). (có mặt)

*** Bị đơn:** Bà **Lê Thị Kim D**, sinh năm: 1979; địa chỉ: 375/31 đường Nguyễn Phước N, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Trung T, sinh năm: 1981; Địa chỉ: số 36 Phan Sỹ T, tổ 27 phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề và tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Nguyễn Ngọc A trình bày:*

Ngân hàng TMCP CTVN – Chi nhánh Đà Nẵng và bà Lê Thị Kim D ký kết với nhau các hợp đồng tín dụng, cụ thể:

- Hợp đồng cho vay số 3019898132/2021-HĐCV/NHCT480 ngày 21.06.2021; số tiền vay 2.500.000.000 đồng; mục đích vay vốn: Thanh toán nguồn vốn khách hàng đã ứng trước để nhận quyền sử dụng đất. Thời hạn vay 240 tháng

Lãi suất 7,5%/năm (ưu đãi tối đa 12 tháng đến ngày 20.6.2022). Hết thời hạn ưu đãi lãi suất vay thả nổi theo quy định NHCTVN (hiện là 13%/năm). Lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn. Ngày giải ngân: 21.6.2021;

Tính đến ngày 12.05.2023, nợ gốc: 2.292.000.000đ; nợ lãi: 57.765.227 đồng;

- Thẻ tín dụng hạn mức 50.000.000đ, tính đến ngày 12.05.2023, dự nợ gốc tạm tính: 49.000.000đ, lãi 769.883 đồng;

Tổng nợ gốc và lãi là: 2.448.535.110 đồng

Tài sản đảm bảo cho 02 khoản nợ vay nói trên là quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 126, tờ bản đồ số 24 tại địa chỉ: Tổ 27 phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 920336, sổ vào sổ cấp GCN Cts 194766 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 07/10/2019 đứng tên ông Lê Trung T (điều chỉnh biến động chuyển nhượng vào các ngày 17/6/2021 sang bà Lê Thị Kim D).

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Lê Thị Kim D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Mặc dù, Ngân hàng đã nhiều lần có văn bản nhắc nợ, đơn đốc và làm việc để tạo điều kiện cho bà trả nợ nhưng bà vẫn không có thiện chí trả nợ cho Ngân hàng.

Nay, Ngân hàng TMCP CTVN yêu cầu bà Lê Thị Kim D phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền: 2.478.566.850đ (hai tỷ, bốn trăm bảy mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi sáu nghìn, tám trăm năm mươi đồng).

Đối với cho vay số 3019898132/2021-HĐCV/NHCT480 ngày 21.06.2021 là: 2.429.950.160 đồng. Trong đó, nợ gốc là 2.292.000.000đ; nợ lãi là: 137.950.160 đồng (tạm tính đến ngày 23.8.2023)

Thẻ tín dụng hạn mức 50.000.000đ, dự nợ gốc tạm tính: 47.669.117đ, lãi 947.573đ; tổng cộng là: 48.616.690đ (tạm tính đến ngày 23.8.2023)

Trường hợp bà Lê Thị Kim D không trả được nợ thì tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 126, tờ bản đồ số 24 tại địa chỉ: Tổ 27 phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 920336, sổ vào sổ cấp GCN Cts 194766 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 07/10/2019, thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà Lê Thị Kim D sẽ bị phát mãi để thu hồi nợ.

** Tại biên bản hòa giải, bị đơn - Lê Thị Kim D trình bày:* Tôi xác nhận có vay vốn tại Ngân hàng TMCP CTVN – Chi nhánh Đà Nẵng thể hiện tại 02 Hợp đồng: Hợp đồng cho vay số 3019898132/2021-HĐCV/NHCT480 ngày 21.06.2021 và Thẻ tín dụng hạn mức 50.000.000đ. Tính đến ngày hôm nay, 12.05.2023, tôi xác định còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là: 2.448.535.110 (Hai tỷ bốn trăm bốn mươi tám triệu, năm trăm ba mươi lăm nghìn, một trăm mười đồng).

Tài sản đảm bảo cho 02 Hợp đồng cho vay nói trên là quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 126, tờ bản đồ số 24 tại địa chỉ: Tổ 27 phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 920336, sổ vào sổ cấp GCN Cts 194766 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 07/10/2019 đứng tên ông Lê Trung T (điều chỉnh biến động chuyển nhượng vào các ngày 17/6/2021 sang bà Lê Thị Kim D).

Do điều kiện kinh tế khó khăn, chưa thể xoay sở để trả nợ ngay cho ngân hàng được. Do đó, tôi đề nghị Ngân hàng cho tôi được gia hạn thời gian tất toán số tiền trong thời hạn 06 tháng. Nếu quá thời gian trên, tôi không trả số nợ thì tài sản thế chấp sẽ được Ngân hàng phát mãi để thu hồi nợ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Lê Trung T trình bày:* Nhà và đất thuộc quyền sở hữu, sử dụng của tôi. Tôi nhờ bà Lê Thị Kim D đứng tên trong Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất. Việc bà Dung vay Ngân hàng, tôi có biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử toàn bộ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ngân hàng TMCP Công Thương đối với bà Lê Thị Kim D

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra lại tại phiên tòa; Sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà

Năng phát biểu quan điểm về thủ tục giải quyết vụ án; Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ngân hàng TMCP CTVN khởi kiện bà Lê Thị Kim D có địa chỉ tại: 375/31 đường Nguyễn Phước N, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với tổng số tiền là 2.478.566.850đ (hai tỷ, bốn trăm bảy mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi sáu nghìn, tám trăm năm mươi đồng). Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

[2] Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng tại phiên tòa hôm nay, bị đơn - bà Lê Thị Kim D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Lê Trung T vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Về nội dung vụ án:

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Ngân hàng TMCP CTVN có cho bà Lê Thị Kim D vay vốn, thể hiện tại hai hợp đồng, cụ thể:

- Hợp đồng cho vay số 3019898132/2021-HĐCV/NHCT480 ngày 21.06.2021; số tiền vay 2.500.000.000 đồng; mục đích vay vốn: Thanh toán nguồn vốn khách hàng đã ứng trước để nhận quyền sử dụng đất. Thời hạn vay 240 tháng. Lãi suất 7,5%/năm (ưu đãi tối đa 12 tháng đến ngày 20.6.2022). Hết thời hạn ưu đãi lãi suất vay thả nổi theo quy định NHCTVN (hiện là 13%/năm). Lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn. Ngày giải ngân: 21.6.2021;

- Thẻ tín dụng hạn mức 50.000.000đ.

Từ tháng 10.2022, bà Lê Thị Kim D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần gặp gỡ, làm việc đôn đốc việc trả nợ nhưng bà Lê Thị Kim D không hợp tác. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP CTVN là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự, buộc bà Lê Thị Kim D phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền: 2.478.566.850đ (hai tỷ, bốn trăm bảy mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi sáu nghìn, tám trăm năm mươi đồng), cụ thể từng hợp đồng

Đối với cho vay số 3019898132/2021-HĐCV/NHCT480 ngày 21.06.2021 là: 2.429.950.160 đồng. Trong đó, nợ gốc là 2.292.000.000đồng; nợ lãi là: 137.950.160 đồng (tạm tính đến ngày 23.8.2023)

Thẻ tín dụng hạn mức 50.000.000đ, dự nợ gốc tạm tính: 47.669.117đ, lãi 947.573đồng; tổng cộng là: 48.616.690đồng (tạm tính đến ngày 23.8.2023)

[4] Xét yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo của nguyên đơn thì thấy: Để đảm bảo cho khoản nợ vay nói trên, bà Lê Thị Kim D đã dùng tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của mình là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 126, tờ bản đồ số 24 tại địa chỉ: Tổ 27 phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 920336, sổ vào sổ cấp GCN Cts 194766 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 07/10/2019 đứng tên ông Lê Trung T (điều chỉnh biến động chuyển nhượng vào các ngày 17/6/2021 sang bà Lê Thị Kim D) để thế chấp cho Ngân hàng. Tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 3019898132/2021/HĐBĐ/NHCT480 ngày 18.06.2021 giữa Ngân hàng TMCP CTVN - chi nhánh Đà Nẵng và bà Lê Thị Kim D thể hiện trong trường hợp bà Lê Thị Kim D không trả được nợ thì tài sản nói trên thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà Lê Thị Kim D sẽ bị phát mãi để thu hồi nợ cho ngân hàng là phù hợp với quy định tại Điều 299 của Bộ luật dân sự.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm 81.571.000đ (Tám mươi một triệu, năm trăm bảy mươi một nghìn đồng) bà Lê Thị Kim D phải chịu theo quy định pháp luật.

[6] Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: bà Lê Thị Kim D phải chịu nhưng Ngân hàng TMCP CTVN đã tạm ứng nên buộc bà Lê Thị Kim D phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, 147 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 299, 322, 463, 466 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào Điều 92 Luật tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ngân hàng TMCP CTVN đối với bị đơn - bà Lê Thị Kim D về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Tuyên xử:

1. Buộc bà Lê Thị Kim D phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP CTVN tổng số tiền là : 2.478.566.850đ (hai tỷ, bốn trăm bảy mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi sáu nghìn, tám trăm năm mươi đồng), cụ thể:

Đối với cho vay số 3019898132/2021-HĐCV/NHCT480 ngày 21.06.2021 là: 2.429.950.160 đồng. Trong đó, nợ gốc là 2.292.000.000đồng; nợ lãi là: 137.950.160 đồng (tạm tính đến ngày 23.8.2023)

Thẻ tín dụng hạn mức 50.000.000đ, dự nợ gốc tạm tính: 47.669.117đ, lãi 947.573đồng; tổng cộng là: 48.616.690 đồng (tạm tính đến ngày 23.8.2023)

2. Nếu bà Lê Thị Kim D không trả được nợ thì tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 126, tờ bản đồ số 24 tại địa chỉ: Tổ 27 phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 920336, sổ vào sổ cấp GCN Cts 194766 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 07/10/2019 đứng tên ông Lê Trung T (điều chỉnh biến động chuyển nhượng vào các ngày 17/6/2021 sang bà Lê Thị Kim D) thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà Lê Thị Kim D sẽ bị phát mãi để thu hồi nợ cho ngân hàng.

Nếu bà Lê Thị Kim D trả xong toàn bộ khoản nợ vay thì Ngân hàng TMCP CTVN phải có nghĩa vụ hoàn trả cho các giấy tờ về tài sản thế chấp và yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký giao dịch bảo đảm xoá đăng ký.

3. Án phí dân sự sơ thẩm 26.097.064 đ (Hai mươi sáu triệu, không trăm chín mươi bảy nghìn, không trăm sáu mươi tư đồng) bà Lê Thị Kim D phải chịu theo quy định pháp luật.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP CTVN tiền tạm ứng án phí là 40.035.843đồng đã nộp theo biên lai thu số 0008883 ngày 28.03.2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

4. Chi phí xem xét tại chỗ: bà Lê Thị Kim D có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP CTVN số tiền 4.000.000đ

Kể từ ngày 24.8.2023 cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi trên số nợ gốc và lãi nợ quá hạn theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận theo Hợp đồng cho vay số 3019898132/2021-HĐCV/NHCT480 ngày 21.06.2021 và Thẻ tín dụng tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Anh

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lu Hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Anh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Tấn Tài

Nguyễn Thị Kim Hoa

Nguyễn Thị Lan Anh

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Anh

